**HỘI THẢO**

**GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

**THAM LUẬN**

**GÓP Ý DỰ THẢO LUẬT ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

*Luật sư, Ths. Phạm Thanh Tuấn*

*Đoàn Luật sư TP Hà Nội*

Trên cơ sở rà soát Dự thảo Luật Địa chất và Khoáng sản phiên bản tháng 6 năm 2024 (“**Dự thảo**”), theo công văn số 0936/LĐMT-PC ngày 4/6/2024 của VCCI, **với tư cách độc lập**, tôi có ý kiến góp ý về một số nội dung Dự thảo như sau:

1. **Quy định ưu tiên nộp hồ sơ với doanh nghiệp đã thăm dò** 
   1. **Quy định tại Dự thảo**

* Điều 51 Dự thảo, quy định về quyền ưu tiên đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản

“*Điều 51. Quyền ưu tiên đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản*

*1. Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản.*

*2. Hết thời hạn ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức, cá nhân đã thăm dò không gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu vực đã thăm dò thì mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Luật này thì tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác phải hoàn trả chi phí thăm dò khoáng sản cho tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản theo quy định của Luật này.*

* Ngoài ra, khoản 4 Điều 116 quy định chuyển tiếp đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản “*4. Trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng khoáng sản trước thời điểm Luật này có hiệu lực, trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực có nghĩa vụ hoàn thiện, nộp hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật này. Hết thời hạn nêu trên, tổ chức, cá nhân không gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu vực đã thăm dò thì mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản.”*
  1. **Bất cập, vướng mắc**
* Mặc dù có quy định ưu tiên cho chủ thể đã thăm dò khoáng sản và đã được phê duyệt trữ lượng nhưng do giới hạn trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền công nhận kết quả phê duyệt trữ lượng trong khi thực tế xuất hiện nhiều tình huống bất khả kháng ngoài sự kiểm soát của các chủ thể đã cấp giấy phép thăm dò, ví dụ như Chính phủ, Thướng tướng Chính phủ yêu cầu hạn chế tạm thời việc khai thác, xuất khẩu khoáng sản để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia hoặc một số loại khoáng sản có đặc thù phải nghiên cứu đánh giá về thị trường, ảnh hưởng của môi trường đến việc khai thác nên việc tạm hoãn này nếu có sẽ ảnh hưởng đến thời hạn thực hiện quyền ưu tiên của doanh nghiệp đã cấp phép thăm dò. Do đó, cần có quy định để xử lý cho tình huống trên, bảo đảm quyền lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp thăm dò.
  1. **Đề xuất**

Chúng tôi đề xuất phương án sửa đổi nội dung Điều 51 và khoản 4 Điều 116 như sau (phần chữ đỏ bổ sung, phần chữ gạch ngang là đề xuất bỏ).

* Điều 51 Dự thảo quy định về quyền ưu tiên đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản: “*Điều 51. Quyền ưu tiên đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản*

*1. Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản,* ***trừ trường tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản phải thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc sự bất khả kháng theo quy định của pháp luật.***

*2. Hết thời hạn ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức, cá nhân đã thăm dò không gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu vực đã thăm dò thì mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản. Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Luật này thì tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác phải hoàn trả chi phí thăm dò khoáng sản cho tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản theo quy định của Luật này.*

* Ngoài ra, khoản 4 Điều 116 quy định chuyển tiếp đối với tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản “*4. Trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng khoáng sản trước thời điểm Luật này có hiệu lực, trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực* ***tổ chức, cá nhân đã thăm dò khoáng sản******~~có nghĩa vụ~~*** *hoàn thiện, nộp hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật này. Hết thời hạn nêu trên, tổ chức, cá nhân không gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu vực* ***mà mình*** *đã thăm dò thì mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản,* ***trừ trường tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản phải thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc sự bất khả kháng theo quy định của pháp luật****”.*

1. **Khu vực không đấu giá quyền khai thác** 
   1. **Quy định tại Dự thảo**

Khoản 2 Điều 104 Luật khoáng sản quy định

“*2.Khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản là khu vực có khoáng sản đáp ứng các tiêu chí sau:*

*a) Khoáng sản năng lượng, khoáng sản phóng xạ; đã được xác định trong chiến lược, quy hoạch phát triển ngành quốc gia;*

*b) Khoáng sản được quy hoạch là nguồn nguyên liệu cho các dự án chế biến ra sản phẩm công nghiệp theo quy hoạch khoáng sản;*

*c) Khu vực khoáng sản thuộc vành đai biên giới quốc gia, khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh;*

*d) Trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định;*

*e) Trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này”.*

* 1. **Bất cập, vướng mắc**
* Cần bổ sung thêm tiêu chí để xác định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, gồm:

1. khu vực mà đã được thăm dò bởi đối tượng có giấy phép thăm dò, nay được đối tượng đó xin cấp phép khai thác và đã được phê duyệt trữ lượng khoáng sản thăm dò.
2. Khu vực đang được khai thác hợp pháp mà cần thăm dò xuống sâu và mở rộng trên tình thần của Điều 5.2.đ của Dự thảo “*ưu tiên tổ chức, cá nhân đang khai thác hợp pháp được thăm dò xuống sâu và mở rộng để đánh giá đầy đủ, khống chế hết thân khoáng sản đối với loại khoáng sản được cấp phép mà không phải đấu giá quyền khai thác khoáng sản*”.

* Ngoài ra, điểm (e) khoản 2 Điều 104 Dự thảo quy định các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản bao gồm cả “*trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này*”. Trong khi đó, khoản 5 Điều này (tức Điều 104) quy định Chính phủ quy định chi tiết Điều này. Theo chúng tôi, việc quy định điểm (e) khoản 2 Điều 104 Dự thảo là không cần thiết và không bảo đảm kỹ thuật lập pháp. Trong trường hợp, cần quy định khu vực không đâu giá quyền khai thác khoáng sản thì đã thuộc thẩm quyền của Thủ tướng như điểm (d) khoản 2 Điều 104 Dự thảo rồi nên không cần có quy định như điểm (e) khoản 2 Điều 104 Dự thảo nữa. Do đó, chúng tôi đề xuất bỏ điểm (e) khoản 2 Điều 104 Dự thảo. Để tăng thu ngân sách, bảo đảm tính công bằng theo chúng tôi cần mở rộng tối đa các trường hợp bắt buộc phải đấu giá, các trường hợp không đấu giá chỉ nên áp dụng rất hạn chế.
  1. **Đề xuất**

Chúng tôi đề xuất sửa Khoản 2 Điều 104 Dự thảo Luật như sau (phần chữ đỏ bổ sung, phần chữ gạch ngang là đề xuất bỏ)

“*2.Khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản là khu vực có khoáng sản đáp ứng* ***một trong*** *các tiêu chí sau:*

*a) Khoáng sản năng lượng, khoáng sản phóng xạ; đã được xác định trong chiến lược, quy hoạch phát triển ngành quốc gia* ***đã được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt****;*

*b) Khoáng sản được quy hoạch là nguồn nguyên liệu cho các dự án chế biến ra sản phẩm công nghiệp theo quy hoạch khoáng sản;*

*c) Khu vực khoáng sản thuộc vành đai biên giới quốc gia, khu vực chiến lược về quốc phòng, an ninh;*

*d) Trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định;*

***~~e) Trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này~~***

***(f) Khu vực mà tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản được ưu tiên nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với trữ lượng khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận theo quy định tại Điều 51 Luật này.***

***g) Khu vực đang được tổ chức, cá nhân đang khai thác hợp pháp mà cần thăm dò xuống sâu và mở rộng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 5 của Luật này.***

1. **Hủy kết quả trúng đấu giá**
   1. **Quy định tại dự thảo**

*“Điều 110. Hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá*

*1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền ban hành quyết định hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp:*

*a) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a và b khoản 4 Điều 108 của Luật này;*

*b) Trường hợp mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật này;*

*c) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có văn bản đề nghị hủy kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản”*.

* 1. **Bất cập, vướng mắc**
* Điều 51.2 quy định về việc hết thời hạn 36 tháng kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận kết quả thăm dò khoáng sản "*mà không gửi hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản đối với khu vực đã thăm dò thì mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản*”. Như vậy, về logic, việc mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản**không** ảnh hưởng tới kết quả trúng đấu giá vì việc tlựa chọn bên trúng đấu giá dựa trên nguyên tắc trả giá, không liên quan quan đến "*quyền ưu tiên*”. Do đó, cần bỏ nội dung nêu tại điểm b của Điều 110.1.
* Ngoài các trường hợp hủy kết quả trúng đấu giá theo quy định tại khoản 1 Điều 110 Dự thảo, Điều 72 Luật đấu giá tài sản 2016 còn quy định rất nhiều trường hợp hủy kết quả đấu giá tài sản. Do đó, để bảo đảm chặt chẽ về pháp lý, chúng tôi cho rằng cần có quy định viện dẫn theo hướng quy định việc hủy kết quả đấu giá theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản.
  1. **Đề xuất**

Chúng tôi đề xuất sửa Khoản 1 Điều 110 Dự thảo Luật như sau (phần chữ đỏ bổ sung, phần chữ gạch ngang là đề xuất bỏ)

*Điều 110. Hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá*

*1. Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền ban hành quyết định hủy quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp:*

*a) Trường hợp tổ chức, cá nhân trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các điểm a và b khoản 4 Điều 108 của Luật này;*

***~~b) Trường hợp mất quyền ưu tiên đề nghị cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật này;~~***

*c) Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá có văn bản đề nghị hủy kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản”*.

***d) Các trường hợp hủy kết quả trúng đấu giá theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản”***.

1. **Quy định liên kết, hợp tác trong khai thác khoáng sản và việc tuân thủ quy định pháp luật về quản lý tài sản công** 
   1. **Quy định tại Dự thảo**

* Điểm (l) khoản 1 điều 62) đã có quy định cho phép “*thế chấp, góp vốn quyền khai thác khoáng sả*n” và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.
* Điều 62. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản
  1. **Bất cập, vướng mắc**
* Khoản 7 Điều 4 Luật quản lý sử dụng tài sản công quy định “*tài nguyên khoáng sản*” là một trong những tài sản công do Nhà nước quản lý. Thực tế có tình trạng các Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty nhà nước do đã thăm dò trước đây nên mỏ do họ thăm dò đã được đưa vào khu vực không phải đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, họ không trực tiếp tự triển khai dự án khai thác mà tham gia liên doanh liên kết với đơn vị khác (là các công ty tư nhân, công ty nước ngoài...v.v.).
* Dự thảo Luật hiện hành (điểm (l) khoản 1 điều 62) đã có quy định cho phép “*thế chấp, góp vốn quyền khai thác khoáng sản*”. Việc góp vốn trên chính là một hình thức liên kết, hợp tác của các tổ chức trong hoạt động khai thác khoáng sản. Do đó, ngoài quy định về việc bổ sung quyền “góp vốn” như Dự thảo để cập làm cơ sở cho việc các đơn vị có mỏ thuộc khu vực không phải đấu giá quyền khai thác tính giá trị góp vốn khi đi liên doanh liên kết để khai thác mỏ, cần có quy định về quyền “*liên kết, hợp tác*” với các tổ chức, cá nhân trong việc khai thác mỏ. Như vậy, cần có quy định việc sử dụng quyền khai thác khoáng sản của doanh nghiệp (đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước) cần được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.
  1. **Đề xuất**

Chúng tôi đề xuất phương án sửa đổi như sau (phần chữ đỏ bổ sung)

1. Điểm (l) khoản 1 điều 62 như sau (phần chữ đỏ là bổ sung mới): “*Thế chấp,* ***hợp tác,*** *góp vốn quyền khai thác khoáng sản”*
2. Bổ sung quy định mới (khoản mới) vào Điều 62.2 của Dự thảo như sau: “***r)*** *“Khi chuyển nhượng, hợp tác, liên kết, góp vốn bằng quyền khai thác khoáng sản, ngoài việc thực hiện theo quy định tại Luật này, doanh nghiệp nhà nước có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp”*
3. **Quy định về giá khởi điểm đấu giá quyền khai thác khoáng sản**
   1. **Quy định tại Dự thảo**

Điều 106 khoản 1 Dự thảo quy định “*giá khởi điểm trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản được xác định* ***bằng*** *mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản*”.

* 1. **Bất cập, vướng mắc**
* Trước đây, việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã có một số bật cập, hạn chế trong các văn bản dưới luật. Cụ thể theo điều 4 của nghị định 22/2012/NĐ-CP hướng dẫn luật Khoáng sản 2010 thì giá khởi điểm đấu giá quyền khai thác khoáng sản ***không thấp hơn*** ***tiền cấp quyền khai thác khoáng sản***. Tuy nhiên, theo điều 3 thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC của Bộ TN&MT và Bộ TC hướng dẫn giá khởi điểm đấu giá quyền khai thác khoáng sản xác định ***bằng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản***. Mức giá được quy định bằng quy định bằng Tiền cấp quyền khai thác như Thông tư liên tịch 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC là không phù hợp với quy định trong Nghị định 22/2012/NĐ-CP.
* Thực tế khai thác tại Việt Nam cho thấy, với khoáng sản bauxite, giá quặng nguyên khai tính thuế năm 2023 của Đắck Nông là 390.000 đồng/tấn với quặng laterit hoặc 59.000 với quặng trầm tích. Với hệ số K1 = 0,9, K2 = 0,9, R = 2%, thì 1 tấn quặng Bauxite (tính ở mức 390.000 đồng) sẽ có tiền cấp quyền khai thác là 6.318 đồng (khoảng 0,3 USD/tấn). (Căn cứ theo Điều 5 Nghị định 67/2019/NĐ-CP hướng dẫn tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo công thức sau: T = Q x G x K1 x K2 x R).
* Trong khi đó tại Trung quốc, giá khởi điểm đấu giá quyền khai thác là từ 5-6$/tấn quặng bauxite mà quặng của Trung Quốc còn là loại khó khai thác hơn quặng của Việt Nam. Giá khởi điểm đấu giá quyền khai thác Bauxite tại Ấn độ còn cao hơn nữa. Cục Khảo sát địa chất Hoa Kỳ (USGS) công bố báo cáo Mineral Commodity Summaries (MCS) 2023, theo đó Việt Nam xếp thứ hai về trữ lượng quặng bôxít toàn cầu, với trữ lượng quặng bôxít là 5,8 tỷ tấn, trong tổng trữ lượng quặng bôxít thế giới là 31 tỷ tấn. Do vậy với mức chênh lệch 4-5$/tấn quặng bauxite thì nhà nước có thể thu thêm được hoặc sẽ mất đi nguồn thu khoảng gần 20 tỷ đô la nếu giữ mức đấu giá khởi điểm như hiện nay (khoảng 0,3 USD/tấn quặng Bauxite).
* Như vậy, nếu vẫn để quy định về xác định giá khởi điểm như hiện tại thì việc thất thu ngân sách trong hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản là rất lớn.
  1. **Đề xuất**

Chúng tôi đề xuất phương án sửa đổi nội dung này như sau (phần chữ ngạch ngang là đề xuất bỏ; phần chữ đỏ là bổ sung mới):

*“Điều 106. Giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiền đặt cọc*

*1. Giá khởi điểm trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản được xác định* ***~~bằng~~******không thấp hơn*** *mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.*

***Việc xác định giá khởi điểm trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải sát với giá thị trường***.

1. **Thế chấp quyền khai thác khoáng sản và chuyển nhượng quyền khai thác trong trường hợp xử lý tài sản thế chấp là quyền khai thác khoáng sản** 
   1. **Quy định tại Dự thảo**

* Điểm (l) khoản 1 điều 62) đã có quy định cho phép “*thế chấp, góp vốn quyền khai thác khoáng sản*” và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này.
* Điều 61 Dự thảo Luật quy định về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản *“tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đã hoàn thành công tác xây dựng cơ bản, đưa mỏ vào khai thác thì được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản*”.
  1. **Bất cập, vướng mắc**
* Mặc dù Điểm (l) khoản 1 điều 62) Dự thảo Luật có quy định quyền “thế chấp” đối với quyền khai thác khoáng sản. Tuy nhiên, Dự thảo chưa đề cập đến chủ thể có quyền nhận thế chấp đối với quyền khai thác khoáng sản này là ai, bao gồm tổ chức tín dụng hay mở rộng đối tượng nhận thế chấp đối với tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nói chung? Luật Đất đai 2024 (khoản 1 Điều 34) cho phép tổ chức kinh tế được thế chấp QSDĐ cho tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế hoặc cá nhân. Do đó, cần làm rõ đối tượng nhận thế chấp quyền khai thác khoáng sản bao gồm tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế, cá nhân.
* Điều 61 Dự thảo Luật quy định về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản trong đó một trong các điều kiện đối với bên chuyển nhượng phải là tổ chức, cá nhân *“****được cấp*** *giấy phép khai thác khoáng sản”.*  Quy định này chỉ đúng và phù hợp trong trường hợp bên chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản là bên trực tiếp chuyển nhượng. Với trường hợp bên chuyển nhượng là tổ chức tín dụng nhận thế chấp tài sản bảo đảm là quyền khai thác khoáng sản và khi xử lý tài sản bảo đảm mà phải đáp ứng điều kiện bên chuyển nhượng là tổ chức đã “được ***cấp*** *giấy phép khai thác khoáng sản”* là bất khả thi. Quy định trên, nếu không sửa đổi sẽ gây khó khăn cho các tổ chức tín dụng nhận thế chấp tài sản bảo đảm là quyền khai thác khoáng sản khi xử lý tài sản bảo đảm theo hình thức bán đấu giá. Do đó, chúng tôi cho rằng cần có quy định theo hướng trường hợp xử lý tài sản bảo đảm là quyền khai thác khoáng sản thì bên chuyển nhượng không cần đáp ứng điều kiện đã được “***cấp*** *giấy phép khai thác khoáng sản”* như Dự thảo quy định.
  1. **Đề xuất sửa đổi**

Chúng tôi đề xuất phương án sửa đổi như sau (phần chữ đỏ bổ sung, phần chữ gạch ngang là đề xuất bỏ)

* Điểm (l) khoản 1 điều 62) Dự thảo “*thế chấp* ***quyền khai thác khoáng sản cho tổ chức tín dụng, tổ chức kinh tế, cá nhân****”*
* Điều 61 Dự thảo Luật quy định về chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản *“tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép khai thác khoáng sản đã hoàn thành công tác xây dựng cơ bản, đưa mỏ vào khai thác thì được chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản.* ***Riêng trường hợp bên nhận thế chấp xử lý tài sản bảo đảm là quyền khai thác khoáng sản thì không phải đáp ứng điều kiện là chủ thể được cấp giấy phép khai thác khoáng sản***”.

1. **Rà soát chính tả, kỹ thuật lập pháp**

* Khoản 4 Điều 106, điểm (a) khoản 1 Điều 110 có quy định viện dẫn đến “*điểm a và b khoản 4 Điều 108 của Luật này*”. Tuy nhiên, Điều 108 không có khoản 4 nên đề nghị kiểm tra lại nội dung điều khoản viện dẫn.
* Điều chỉnh lại thuật ngữ “chuyển giao” hay “chuyển nhượng” quyền thăm dò khoáng sản tại khoản 2 Điều 101 Dự thảo. Chỉ quy định về quyền “*chuyển nhượng*” không có trường hợp “chuyển giao”. “*2. Tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản bị công bố phá sản, giải thể hoặc không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký mà quyền sử dụng thông tin, kết quả thăm dò khoáng sản không được* ***chuyển giao*** *hợp pháp cho tổ chức, cá nhân khác thì thuộc về Nhà nước*”.

Trên đây là góp ý của chúng tôi. Kính mong Quý vị đại biểu, Ban soạn thảo xem xét. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn.

Trân trọng.

Phạm Thanh Tuấn

ĐT: 0904966448 e-mail: [tuvanphapluatvn@gmail.com](mailto:tuvanphapluatvn@gmail.com)